

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 000804/ĐL-GPHĐ, do Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/7/2025

Địa chỉ: Khu phố Long Thủy, phường Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKI Trần Như Tiến

Điện thoại liên hệ: 0257.3835015

Email (nếu có): bvphcndl.khth@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành:

+ Sau đại học: Bác sĩ chuyên khoa I phục hồi chức năng (mã đào tạo 607243), Thạc sĩ Kỹ thuật phục hồi chức năng (mã đào tạo 8720603)

+ Đại học: Y khoa (bác sỹ y khoa) (mã đào tạo 7720101), Kỹ thuật Phục hồi chức năng (mã đào tạo 7720603), Y học cổ truyền (mã đào tạo 7720115), Điều dưỡng (mã đào tạo 7720301), Dược học (mã đào tạo 7720201)

+ Cao đẳng: Y sĩ đa khoa (mã đào tạo 6720101), Kỹ thuật Phục hồi chức năng (mã đào tạo 6720603), Y học cổ truyền (mã đào tạo 6720102), Điều dưỡng (mã đào tạo 6720301), Dược (mã đào tạo 6720201)

2. Trình độ đào tạo thực hành: Cao đẳng, Đại học, Sau đại học

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ):
Phụ lục 1 đính kèm

+ Sau đại học: Bác sĩ chuyên khoa I phục hồi chức năng (mã đào tạo 607243): 20 người, Thạc sĩ Kỹ thuật phục hồi chức năng (mã đào tạo 8720603): 20 người

+ Đại học: Y khoa (bác sỹ y khoa) (mã đào tạo 7720101): 40 người, Kỹ thuật Phục hồi chức năng (mã đào tạo 7720603): 70 người, Y học cổ truyền (mã

đào tạo 7720115): 40 người, Điều dưỡng (mã đào tạo 7720301): 60 người, Dược học (mã đào tạo 7720201): 20 người

+ Cao đẳng: Y sĩ đa khoa (mã đào tạo 6720101): 60 người, Kỹ thuật Phục hồi chức năng (mã đào tạo 6720603): 105 người, Y học cổ truyền (mã đào tạo 6720102): 60 người, Điều dưỡng (mã đào tạo 6720301): 90 người, Dược (mã đào tạo 6720201): 30 người

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: *Phụ lục 2 đính kèm*

5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng: *Phụ lục 2 đính kèm*

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành: *Phụ lục 3 đính kèm*

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.



Trần Như Tiến



PHỤ LỤC 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

(Kèm theo Bản công bố số 208 /BCB-PHCN ngày 29 /7/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk)

1. Đào tạo sau đại học

1.1. Bác sĩ chuyên khoa I Phục hồi chức năng

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	607243	Chuyên khoa I	Phục hồi chức năng	Thực hành phục hồi chức năng	-Các kiến thức cơ bản về quá trình khuyết tật và PHCN. -Các phương pháp thăm khám và lượng giá chức năng người khuyết tật. -Nguyên tắc cơ bản một số chẩn đoán cận lâm sàng trong PHCN. -Chỉ định, chống chỉ định và nguyên tắc cơ	Khoa Phục hồi chức năng- Ngoại- Chính hình- Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội- Nhi-Lão học-An	2 1	10 5	65 65	195 195	0 0	10 5

					bản trong điều trị PHCN bằng các phương pháp vật lý trị liệu, vận động trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu và chỉnh hình. -Các kiến thức cơ bản về chăm sóc, PHCN các bệnh thần kinh, tim mạch, hô hấp, cơ xương khớp, ung thư và lão khoa thường gặp. -Lập kế hoạch điều trị và thiết lập được chương trình tập luyện phục hồi chức năng các bệnh lý thần kinh, tim mạch, hô hấp, cơ xương khớp, ung thư và lão khoa thường gặp. -Các kiến thức cơ bản về chăm sóc, PHCN các bệnh lý và chấn thương ngoại khoa thường gặp. -Các kiến thức cơ bản về chăm sóc, PHCN sau phẫu thuật lồng ngực, ổ bụng. -Lập kế hoạch điều trị và thiết lập được chương trình tập luyện PHCN các	dưỡng Khoa Y học cổ truyền	1	5	65	195	0	5
--	--	--	--	--	--	--	---	---	----	-----	---	---

					bệnh lý và chấn thương ngoại khoa thường gặp. -Các kiến thức cơ bản về sự tăng trưởng và phát triển bình thường của trẻ. -Các kiến thức và kỹ năng cơ bản về phát hiện sớm, lượng giá và can thiệp sớm trẻ khuyết tật. -Các kiến thức và kỹ năng cơ bản về chăm sóc, PHCN các dạng khuyết tật thường gặp trong nhi khoa.							
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

1.2. Thạc sĩ Kỹ thuật phục hồi chức năng

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	8720603	Thạc sĩ	Phục hồi chức năng	Thực hành phục hồi chức năng	- Lâm sàng Lượng giá người khuyết tật bằng các thang điểm chuyên dụng - Lâm sàng: khám phát hiện các thương tật thứ cấp và chiến lược phòng ngừa. - Lâm sàng phân loại khuyết tật theo ICF	Khoa Phục hồi chức năng- Ngoại-Chỉnh hình-Sân xuất dụng cụ trợ giúp	2	10	65	195	0	10

					- Kiến tập PHCN dựa vào cộng đồng -Thực hành đo tầm hoạt động khớp -Thực hành thử cơ bằng tay -Thực hành các bài tập vận động trị liệu, có trợ giúp, tập tăng tiến	Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	1	5	65	195	0	5
					- Thực hành các bài tập hoạt động trị liệu, tập các chức năng trong sinh hoạt hàng ngày (ADL) - Thực hành các kỹ thuật Vật lý trị liệu -Thực hành kéo nắn trị liệu - Thực hành kéo dẫn cột sống cổ và cột sống thắt lưng -Thực hành xoa bóp trị liệu bằng tay hoặc bằng máy -Thực hành ngôn ngữ trị liệu, sử dụng máy kích thích phát âm - Thực hành các bài tập nuốt (kết hợp ngôn ngữ và nuốt) -Thực hành các bài tập hoạt động trị liệu chuyên biệt cho bệnh nhân liệt nửa người, bệnh nhân liệt hai chi dưới hoặc tứ chi do tổn thương tủy sống, hoạt động trị liệu cho bệnh nhân tổn thương não, bệnh	Khoa Y học cổ truyền	1	5	65	195	0	5

					nhân bại não - Thực hành làm và sử dụng các dụng cụ trợ giúp trong PHCN - Thực hành tập phục hồi chức năng chuyên biệt cho các mặt bệnh: + Tập PHCN bệnh nhân liệt nửa người do TBMMN + Tập PHCN bệnh nhân tổn thương não + Tập PHCN bệnh nhân tổn thương tủy sống. + Phân loại tổn thương tủy sống theo Hiệp hội tổn thương tủy sống Hoa Kỳ ASIA + Tập PHCN bệnh nhân Tim mạch + Tập PHCN BN tổn thương dây chằng chéo khớp gối + Tập PHCN bệnh nhân vẹo cột sống + Tập PHCN bệnh nhân chấn thương sọ não + Tập PHCN cho trẻ Bại não + Phục hồi chức năng nhận thức, tri giác + Phục hồi chức năng sa sút trí tuệ + Tập thở, vỗ rung, dẫn lưu tư thế trong PHCN Hô							
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

					hấp + Thực hành kỹ thuật điều trị đau, giảm đau trong VLTLPHCN (sử dụng dòng TENS) + Tập PHCN bệnh nhân viêm quanh khớp vai + Tập PHCN bệnh nhân có móm cụt + Tập PHCN bệnh nhân gãy xương, trật khớp + Thực hành PHCN trẻ Tự kỉ + Thực hành PHCN cho trẻ chậm phát triển trí tuệ + Tập PHCN BN đau lưng + Tập PHCN BN bóng + Tập PHCN BN tổn thương TK NB + Tập PHCN Viêm CSDK. + Tập PHCN Viêm Khớp dạng thấp + Tập PHCN cho người bị Parkinson							
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

2. Đào tạo đại học

2.1. Y khoa (bác sỹ y khoa), y học cổ truyền

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
----	------------	----------	--------------------	--------------------------	----------	---------------------------	--	---------------------------------------	-----------------------------------	--	-------------------	---------------------------

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	7720101	Đại học	Y khoa (bác sỹ y khoa)	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các phương thức vật lý trị liệu - Thực hành các phương thức phục hồi chức năng - Thực hành thăm khám lượng giá người khuyết tật, đo tầm vận động khớp, thử bậc cơ - Lâm sàng phục hồi chức năng đột quy, tổn thương tủy sống, bại não, tự kỷ, các bệnh lý cơ xương khớp; - Cách làm bệnh án phục hồi chức năng - Phục hồi chức năng trong gãy xương và tổn thương mô mềm, phục hồi chức năng bóng - Thực hành về cách làm và sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	2 1 1	20 10 10	65 65 65	195 195 195	0 0 0	20 10 10

2	7720115	Đại học	Y học cổ truyền	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các phương thức vật lý trị liệu - Thực hành các phương thức phục hồi chức năng - Thực hành thăm khám lượng giá người khuyết tật, đo tầm vận động khớp, thử bậc cơ - Lâm sàng phục hồi chức năng đột quỵ, tổn thương tủy sống, bại não, tự kỷ, các bệnh lý cơ xương khớp; - Cách làm bệnh án phục hồi chức năng - Phục hồi chức năng trong gãy xương và tổn thương mô mềm, phục hồi chức năng bóng - Thực hành về cách làm và sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	2 1 1	20 10 10	65 65 65	195 195 195	0 0 0	20 10 10
---	---------	---------	-----------------	------------------------------	---	---	---------------------	------------------------	------------------------	---------------------------	---------------------	------------------------

2.2. Kỹ thuật Phục hồi chức năng

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	7720603	Đại học	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành khám lượng giá chuyên ngành PHCN - Thực hành sử dụng các thang điểm trong phục hồi chức năng - Thực hành các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Thực hành các kỹ thuật phục hồi chức năng chuyên biệt: sau đột quỵ não, tổn thương tủy sống, tổn thương thần kinh, Phục hồi chức năng trong các bệnh lý cơ xương khớp, hô hấp, tim mạch, bỏng.....; - Thực hành ứng dụng các kỹ thuật vật lý trị liệu chuyên biệt trong từng bệnh lý; - Thực hành làm sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế	Khoa Phục hồi chức năng- Ngoại- Chính hình- Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội- Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	5 1 1	50 10 10	65 65 65	195 195 195	0 0 0	50 10 10

2.3. Điều dưỡng

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Thực hành phục hồi chức năng	- Thăm khám, lượng giá người khuyết tật. - Cách phát hiện thương tật thứ cấp và chiến lược phòng ngừa. - Đo tầm vận động khớp, thử bậc cơ - Thực hành một số phương thức vật lý trị liệu: hồng ngoại, parafin... - Thực hành các bài tập theo tầm vận động, trợ giúp, kháng trở - Xoa bóp trị liệu bằng tay hoặc bằng máy - Võ rung lồng ngực, tập thở - Chăm sóc điều dưỡng, phục hồi chức năng cho bệnh nhân nằm lâu,	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chính hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	4 1 1	40 10 10	65 65 65	195 195 195	0 0 0	40 10 10

					nằm liệt giường, bệnh nhân thở máy bao gồm: + Cách phòng ngừa và chăm sóc các vết loét điểm tỳ, vết loét mục; + Chăm sóc toàn diện như hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, tiết niệu, + Chăm sóc tim mạch và dự phòng huyết khối - Chăm sóc phục hồi chức năng các mặt bệnh sau đây: + Chăm sóc PHCN bệnh nhân liệt nửa người do TBMMN + Chăm sóc PHCN bệnh nhân tổn thương tủy sống (bao gồm hướng dẫn đặt thông tiểu sạch cách quãng) + Chăm sóc PHCN trẻ Tự kỉ, bại não, trẻ chậm phát triển trí tuệ + Chăm sóc PHCN bệnh nhân mắc một số bệnh cơ xương khớp và Tổn thương mô mềm							
--	--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--

					+ Chăm sóc PHCN bỏng - Chăm sóc điều dưỡng sau mổ chấn thương chỉnh hình - Hướng dẫn chăm sóc phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

2.4. Y học cổ truyền

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	7720115	Đại học	Y học cổ truyền	Lâm sàng y học cổ truyền	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành y học cổ truyền để khám, chẩn đoán, điều trị - Thực hành bệnh học, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong chẩn đoán, điều trị bệnh - Sử dụng các phương pháp điều trị không dùng thuốc như điện châm, thủy châm, cây chi, xoa bóp bấm huyệt... điều	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học	1 1 2	10 10 20	65 65 65	195 195 195	0 0 0	10 10 20

					trị một số bệnh - Nhận biết, sử dụng được liệu YHCT - Thực hành khám bệnh, làm bệnh án YHCT, giáo dục sức khỏe	cổ truyền						
--	--	--	--	--	--	-----------	--	--	--	--	--	--

2.5. Dược học

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	7720201	Đại học	Dược học	Thực hành dược	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành dược học - Thực hành quản lý và cung ứng thuốc, bảo quản thuốc, kho chứa, kho lẻ, dược lâm sàng... - Thực hành tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, an toàn trong cấp phát thuốc	Khoa Dược-Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	2	20	0	0	0	20

3. Đào tạo cao đẳng

3.1. Y sĩ đa khoa, y học cổ truyền

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	6720101	Cao đẳng	Y sĩ đa khoa	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các phương thức vật lý trị liệu - Thực hành các phương thức phục hồi chức năng - Thực hành thăm khám lượng giá người khuyết tật, đo tầm vận động khớp, thử bậc cơ - Lâm sàng phục hồi chức năng đột quy, tổn thương tủy sống, bại não, tự kỷ, các bệnh lý cơ xương khớp; - Cách làm bệnh án phục hồi chức năng - Phục hồi chức năng trong gãy xương và tổn thương mô mềm,	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	2 1 1	30 15 15	65 65 65	195 195 195	0 0 0	30 15 15

					phục hồi chức năng bỏng - Thực hành về cách làm và sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế							
2	6720102	Cao đẳng	Y học cổ truyền	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các phương thức vật lý trị liệu - Thực hành các phương thức phục hồi chức năng - Thực hành thăm khám lượng giá người khuyết tật, đo tầm vận động khớp, thử bậc cơ - Lâm sàng phục hồi chức năng đột quỵ, tổn thương tủy sống, bại não, tự kỷ, các bệnh lý cơ xương khớp; - Cách làm bệnh án phục hồi chức năng - Phục hồi chức năng trong gãy xương và tổn thương mô mềm, phục hồi chức năng	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	2 1 1	30 15 15	65 65 65	195 195 195	0 0 0	30 15 15

					năng bồng - Thực hành về cách làm và sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

3.2. Kỹ thuật Phục hồi chức năng

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	6720603	Cao đẳng	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hiện đúng các kỹ thuật theo quy trình thực hành vận động. - Sử dụng được dụng cụ trợ giúp đi lại - Lượng giá được các cử động của cơ thể và chức năng sinh hoạt - Thực hiện đúng các thao tác kỹ thuật điều trị bằng phương thức vật lý - Các bài tập về vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho một số bệnh lý hệ	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	5 1 1	75 15 15	65 65 65	195 195 195	0 0 0	75 15 15

					xương khớp và cột sống - Các bài tập về vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho một số bệnh lý hệ thần kinh-cơ - Kỹ thuật Vật lý trị liệu -Phục hồi chức năng cho một số bệnh lý hệ tim mạch và hô hấp thường gặp - Các kỹ thuật, bài tập về Vật lý trị liệu phục hồi chức năng một số bệnh lý hệ da, tiêu hoá, tiết niệu, sinh dục, nội tiết thường gặp - Các kỹ thuật Phục hồi chức năng ngôn ngữ trong một số bệnh thường gặp - Các kỹ thuật hoạt động trị liệu trong một số bệnh thường gặp - Các kỹ thuật xoa bóp từng vùng của cơ thể							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

3.3. Điều dưỡng

TT	Mã đào	Trình	Ngành/	Môn	Nội dung	Tên khoa/	Số lượng	Số lượng	Số	Số lượng	Số	Số
----	--------	-------	--------	-----	----------	-----------	----------	----------	----	----------	----	----

	tạo	độ	chuyên ngành	học/ học phần/ tín chỉ		đơn vị thực hành	NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	người học TH tối đa theo NGD	giường tại khoa đạt yêu cầu TH	người học TH tối đa theo giường	lượng đang học	lượng có thể nhân thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	6720301	Cao đẳng	Điều dưỡng	Thực hành phục hồi chức năng	- Thăm khám, lượng giá người khuyết tật. - Cách phát hiện thương tật thứ cấp và chiến lược phòng ngừa. - Đo tầm vận động khớp, thử bậc cơ - Thực hành một số phương thức vật lý trị liệu: hồng ngoại, parafin.... - Thực hành các bài tập theo tầm vận động, trợ giúp, kháng trở - Xoa bóp trị liệu bằng tay hoặc bằng máy - Võ rung lồng ngực, tập thở - Chăm sóc phục hồi chức năng các mặt bệnh sau đây: + Chăm sóc PHCN bệnh nhân	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	4 1 1	60 15 15	65 65 65	195 195 195	0 0 0	60 15 15

					liệt nửa người do TBMMN + Chăm sóc PHCN bệnh nhân tổn thương tủy sống + Chăm sóc PHCN trẻ Tự kỉ, bại não, trẻ chậm phát triển trí tuệ + Chăm sóc PHCN bệnh nhân mắc một số bệnh cơ xương khớp và Tổn thương mô mềm + Chăm sóc PHCN bỏng - Chăm sóc điều dưỡng sau mổ chấn thương chỉnh hình							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

3.4. Y học cổ truyền

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	6720102	Cao đẳng	Y học cổ truyền	Lâm sàng y học cổ truyền	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành y học cổ truyền để khám,	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-	1	15	65	195	0	15

					chẩn đoán, điều trị - Thực hành bệnh học, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong chẩn đoán, điều trị bệnh - Sử dụng các phương pháp điều trị không dùng thuốc như điện châm, thủy châm, cấy chỉ, xoa bóp bấm huyệt... điều trị một số bệnh - Thực hành khám bệnh, làm bệnh án YHCT, tư vấn giáo dục sức khỏe	Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	1 2	15 30	65 65	195 195	0 0	15 30
--	--	--	--	--	--	--	------------	--------------	--------------	----------------	------------	--------------

3.5. Dược

TT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	6720201	Cao đẳng	Dược	Thực hành dược	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành dược học - Công tác dược trong bệnh viện: xuất, nhập thuốc, bảo quản, phát thuốc, - Cung ứng thuốc	Khoa Dược-Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	2	30	0	0	0	30

					- Thực hành tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, an toàn trong cấp phát thuốc							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--



PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH TẠI KHOA/ĐƠN VỊ SỐ LƯỢNG GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số 208 /BCB-PHCN ngày 29 /7/2026 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk)

1. Sau đại học

1.1. Bác sĩ chuyên khoa I Phục hồi chức năng

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đặng Hoàng Hương Thùy	Bác sĩ chuyên khoa II	Phục hồi chức năng; Nội-Nhi	000004/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng; - Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi	26	Thực hành phục hồi chức năng	-Các kiến thức cơ bản về quá trình khuyết tật và PHCN. -Các phương pháp thăm khám và lượng giá chức năng người khuyết tật. -Nguyên tắc cơ bản một số chẩn đoán cận lâm sàng trong PHCN. -Chỉ định, chống chỉ định và nguyên tắc cơ bản trong điều trị	Khoa Phục hồi chức năng- Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi- Lão học-An dưỡng	65 65
2	Trương Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh,	25	Thực hành phục hồi chức năng		Khoa Y học cổ	65

					chữa bệnh phục hồi chức năng			PHCN bằng các phương pháp vật lý trị liệu, vận động trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu và chỉnh hình. -Các kiến thức cơ bản về chăm sóc, PHCN các bệnh thần kinh, tim mạch, hô hấp, cơ xương khớp, ung thư và lão khoa thường gặp. -Lập kế hoạch điều trị và thiết lập được chương trình tập luyện phục hồi chức năng các bệnh lý thần kinh, tim mạch, hô hấp, cơ xương khớp, ung thư và lão khoa thường gặp. -Các kiến thức cơ bản về chăm sóc, PHCN các bệnh lý và chấn thương ngoại khoa thường gặp. -Các kiến thức cơ bản về chăm sóc, PHCN sau phẫu thuật lồng ngực, ổ bụng. -Lập kế hoạch điều trị và thiết lập được chương trình tập luyện PHCN các bệnh lý và chấn thương ngoại	truyền	
3	Hồ Thị Thanh Trúc	Bác sĩ chuyên khoa I	Nội-Nhi; Phục hồi chức năng	0001134/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	26	Thực hành phục hồi chức năng			
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu- phục hồi chức năng	10	Thực hành phục hồi chức năng			

								khoa thường gặp. -Các kiến thức cơ bản về sự tăng trưởng và phát triển bình thường của trẻ. -Các kiến thức và kỹ năng cơ bản về phát hiện sớm, lượng giá và can thiệp sớm trẻ khuyết tật. -Các kiến thức và kỹ năng cơ bản về chăm sóc, PHCN các dạng khuyết tật thường gặp trong nhi khoa.		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

1.2. Thạc sĩ Kỹ thuật phục hồi chức năng

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đặng Hoàng Hương Thùy	Bác sĩ chuyên khoa II	Phục hồi chức năng; Nội-Nhi	000004/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng; - Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Lâm sàng Lượng giá người khuyết tật bằng các thang điểm chuyên dụng - Lâm sàng: khám phát hiện các thương tật thứ cấp và chiến lược phòng ngừa. - Lâm sàng phân loại khuyết tật theo ICF - Kiến tập PHCN dựa vào cộng đồng -Thực hành đo tầm hoạt	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	65 65

2	Trương Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	25	Thực hành phục hồi chức năng	động khớp -Thực hành thử cơ bằng tay -Thực hành các bài tập vận động trị liệu, có trợ giúp, tập tăng tiến - Thực hành các bài tập hoạt động trị liệu, tập các chức năng trong sinh hoạt hàng ngày (ADL) - Thực hành các kỹ thuật Vật lý trị liệu	Khoa Y học cổ truyền	65
3	Hồ Thị Thanh Trúc	Bác sĩ chuyên khoa I	Nội-Nhi; Phục hồi chức năng	0001134/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	26	Thực hành phục hồi chức năng	-Thực hành kéo nắn trị liệu - Thực hành kéo dẫn cột sống cổ và cột sống thắt lưng -Thực hành xoa bóp trị liệu bằng tay hoặc bằng máy -Thực hành ngôn ngữ trị liệu, sử dụng máy kích thích phát âm		
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các bài tập nuốt (kết hợp ngôn ngữ và nuốt) -Thực hành các bài tập hoạt động trị liệu chuyên biệt cho bệnh nhân liệt nửa người, bệnh nhân liệt hai chi dưới hoặc tứ chi do tổn thương tủy sống, hoạt động trị liệu cho bệnh nhân tổn thương não, bệnh nhân bại não - Thực hành làm và sử dụng các dụng cụ trợ giúp trong PHCN		

								- Thực hành tập phục hồi chức năng chuyên biệt cho các mặt bệnh: + Tập PHCN bệnh nhân liệt nửa người do TBMMN + Tập PHCN bệnh nhân tổn thương não + Tập PHCN bệnh nhân tổn thương tủy sống. + Phân loại tổn thương tủy sống theo Hiệp hội tổn thương tủy sống Hoa Kỳ ASIA + Tập PHCN bệnh nhân Tim mạch + Tập PHCN BN tổn thương dây chằng chéo khớp gối + Tập PHCN bệnh nhân vẹo cột sống + Tập PHCN bệnh nhân chấn thương sọ não + Tập PHCN cho trẻ Bại não + Phục hồi chức năng nhận thức, tri giác + Phục hồi chức năng sa sút trí tuệ + Tập thở, vỗ rung, dẫn lưu tư thể trong PHCN Hô hấp + Thực hành kỹ thuật điều trị đau, giảm đau trong VLTLPHCN (sử dụng dòng TENS) + Tập PHCN bệnh nhân		
--	--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

								viêm quanh khớp vai + Tập PHCN bệnh nhân có móm cụt + Tập PHCN bệnh nhân gãy xương, trật khớp + Thực hành PHCN trẻ Tự kỉ + Thực hành PHCN cho trẻ chậm phát triển trí tuệ + Tập PHCN BN đau lưng + Tập PHCN BN bong + Tập PHCN BN tổn thương TK NB + Tập PHCN Viêm CSDK. + Tập PHCN Viêm Khớp dạng thấp + Tập PHCN cho người bị Parkinson		
--	--	--	--	--	--	--	--	---	--	--

2. Đại học

2.1. Y khoa (bác sỹ y khoa), y học cổ truyền

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đặng Hoàng Hương Thùy	Bác sỹ chuyên khoa II	Phục hồi chức năng; Nội-Nhi	000004/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng; - Khám bệnh,	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các phương thức vật lý trị liệu - Thực hành các phương thức phục	Khoa Phục hồi chức năng- Ngoại-Chính hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65

					chữa bệnh hệ nội nhi			hồi chức năng	Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ truyền	65
2	Trương Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	25	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành thăm khám lượng giá người khuyết tật, đo tâm vận động khớp, thử bậc cơ - Lâm sàng phục hồi chức năng đột quỵ, tổn thương tủy sống, bại não, tự kỷ, các bệnh lý cơ xương khớp; - Cách làm bệnh án phục hồi chức năng - Phục hồi chức năng trong gãy xương và tổn thương mô mềm, phục hồi chức năng bóng		65
3	Hồ Thị Thanh Trúc	Bác sĩ chuyên khoa I	Nội-Nhi; Phục hồi chức năng	0001134/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Phục hồi chức năng trong gãy xương và tổn thương mô mềm, phục hồi chức năng bóng - Thực hành về cách làm và sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế		
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Thực hành phục hồi chức năng			

2.2. Kỹ thuật Phục hồi chức năng

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11

1	Đặng Hoàng Hương Thùy	Bác sĩ chuyên khoa II	Phục hồi chức năng; Nội-Nhi	000004/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng; - Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành khám lượng giá chuyên ngành PHCN - Thực hành sử dụng các thang điểm trong phục hồi chức năng - Thực hành các kỹ thuật Vật lý trị liệu - Thực hành các kỹ thuật phục hồi chức năng chuyên biệt: sau đột quỵ não, tổn thương tủy sống, tổn thương thần kinh, Phục hồi chức năng trong các bệnh lý cơ xương khớp, hô hấp, tim mạch, bỏng.....; - Thực hành ứng dụng các kỹ thuật vật lý trị liệu chuyên biệt trong từng bệnh lý; - Thực hành làm sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chính hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	65 65
2	Trương Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	25	Thực hành phục hồi chức năng		Khoa Y học cổ truyền	65
3	Hồ Thị Thanh Trúc	Bác sĩ chuyên khoa I	Nội-Nhi; Phục hồi chức năng	0001134/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	26	Thực hành phục hồi chức năng			
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật	10	Thực hành phục hồi chức năng			

					lý trị liệu- phục hồi chức năng					
5	Nguyễn Huỳnh Cẩm Thuyền	Cử nhân Phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	0001171/PY-CCHN	Thực hiện Kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng	29	Thực hành phục hồi chức năng			
6	Võ Tô Phương Thi	Cử nhân Phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	001745/ĐL-GPHN (Cấp lại GPHN do CCHN số 002387/PY-CCHN Sở Y tế Phú Yên cấp ngày 20/9/2016 bị mất/hư hỏng)	Phục hồi chức năng	08	Thực hành phục hồi chức năng			
7	Ngô Thị Gian	Cử nhân Phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	0001169/PY-CCHN	Thực hiện Kỹ thuật chuyên môn về Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng	14	Thực hành phục hồi chức năng			

2.3. Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	Đặng Hoàng	Bác sĩ chuyên	Phục hồi chức	000004/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa	26	Thực hành phục	- Thăm khám, lượng giá người khuyết tật.	Khoa Phục hồi chức	65

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Hương Thủy	khoa II	năng; Nội-Nhi		Phục hồi chức năng; - Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi		hồi chức năng	- Cách phát hiện thương tật thứ cấp và chiến lược phòng ngừa. - Đo tầm vận động khớp, thử bậc cơ	năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65
2	Trương Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	25	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành một số phương thức vật lý trị liệu: hồng ngoại, parafin... - Thực hành các bài tập theo tầm vận động, trợ giúp, kháng trở	Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	
3	Hồ Thị Thanh Trúc	Bác sĩ chuyên khoa I	Nội-Nhi; Phục hồi chức năng	0001134/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Xoa bóp trị liệu bằng tay hoặc bằng máy - Vỗ rung lồng ngực, tập thở	Khoa Y học cổ truyền	
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Thực hành phục hồi chức năng	- Chăm sóc điều dưỡng, phục hồi chức năng cho bệnh nhân nằm lâu, nằm liệt giường, bệnh nhân thở máy bao gồm: + Cách phòng ngừa và chăm sóc các vết loét điểm tỳ, vết loét mục; + Chăm sóc toàn diện như hô hấp, tuần hoàn, tiêu hóa, tiết niệu,		
5	Trần Quốc Cường	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0001148/PY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban	18	Thực hành phục hồi chức năng			

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
					hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về ngôn ngữ trị liệu trong phục hồi chức năng			+ Chăm sóc tim mạch và dự phòng huyết khối - Chăm sóc phục hồi chức năng các mặt bệnh sau đây: + Chăm sóc PHCN bệnh nhân liệt nửa người do TBMMN + Chăm sóc PHCN bệnh nhân tổn thương tủy sống (bao gồm hướng dẫn đặt thông tiêu sạch cách quãng) + Chăm sóc PHCN trẻ Tự kỉ, bại não, trẻ chậm phát triển trí tuệ + Chăm sóc PHCN bệnh nhân mắc một số bệnh cơ xương khớp và Tổn thương mô mềm + Chăm sóc PHCN bỏng - Chăm sóc điều dưỡng sau mổ chấn thương chỉnh hình - Hướng dẫn chăm sóc phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng		
6	Nguyễn Kim Bin	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0001157/PY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	22	Thực hành phục hồi chức năng			

2.4. Y học cổ truyền

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Lâm sàng y học cổ truyền	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành y học cổ truyền để khám, chẩn đoán, điều trị - Thực hành bệnh học, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong chẩn đoán, điều trị bệnh	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65
2	Đoàn Văn Hiếu	Bác sĩ YHCT	Y học cổ truyền	003502/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7	Lâm sàng y học cổ truyền	- Sử dụng các phương pháp điều trị không dùng thuốc như điện châm, thủy châm, cấy chỉ, xoa bóp bấm huyệt... điều trị một số bệnh	Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	65
3	Đinh Quyết Phú	Bác sĩ YHCT	Y học cổ truyền	004319/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	3	Lâm sàng y học cổ truyền	- Nhận biết, sử dụng được liệu YHCT - Thực hành khám bệnh, làm bệnh án YHCT, giáo dục sức khỏe	Khoa Y học cổ truyền	65
4	Phan Thị Yến Nhi	Bác sĩ YHCT	Y học cổ truyền	008331/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	4	Lâm sàng y học cổ truyền			

2.5. Dược học

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị,	Ngành, chuyên	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành	Số năm	Môn học/Học	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn	Số giường
----	-----------	------------------	---------------	---------------------	--------------	--------	-------------	------------------	--------------	-----------

		chuyên khoa	ngành đã được đào tạo		nghề	kinh nghiệm KCB	phần/Tín chỉ		vị đạt yêu cầu thực hành	đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trương Thạch Thảo	Dược sĩ đại học	Dược	1599/CCHN- D-SYT-PY	Nhà thuốc	17	Thực hành dược	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành dược học - Thực hành quản lý và cung ứng thuốc, bảo quản thuốc, kho chẩn, kho lẻ, dược lâm sàng... - Thực hành tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, an toàn trong cấp phát thuốc	Khoa Dược-Xét nghiệm- Chẩn đoán hình ảnh	0
2	Lương Ngọc Danh	Dược sĩ đại học	Dược	853/PY- CCHND	Nhà thuốc	3	Thực hành dược			

3. Cao đẳng

3.1. Y sĩ đa khoa, y học cổ truyền

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đặng Hoàng Hương Thùy	Bác sĩ chuyên khoa II	Phục hồi chức năng; Nội-Nhi	000004/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng; - Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các phương thức vật lý trị liệu - Thực hành các phương thức phục hồi chức năng - Thực hành thăm khám lượng giá người khuyết tật, đo tâm vận động khớp, thử bậc cơ	Khoa Phục hồi chức năng- Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp Khoa Nội-Nhi- Lão học-An dưỡng Khoa Y học cổ	65 65 65
2	Trương Thị Xuân Thùy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa	25	Thực hành phục hồi chức năng			

					Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng			- Lâm sàng phục hồi chức năng đột quy, tổn thương tủy sống, bại não, tự kỷ, các bệnh lý cơ xương khớp; - Cách làm bệnh án phục hồi chức năng - Phục hồi chức năng trong gãy xương và tổn thương mô mềm, phục hồi chức năng bỏng - Thực hành về cách làm và sử dụng các dụng cụ chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp và dụng cụ thay thế	truyền	
3	Hồ Thị Thanh Trúc	Bác sĩ chuyên khoa I	Nội-Nhi; Phục hồi chức năng	0001134/PY- CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	26	Thực hành phục hồi chức năng			
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Thực hành phục hồi chức năng			

3.2. Kỹ thuật Phục hồi chức năng

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đặng Hoàng Hương Thùy	Bác sĩ chuyên khoa II	Phục hồi chức năng; Nội-Nhi	000004/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng;	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hiện đúng các kỹ thuật theo quy trình thực hành vận động. - Sử dụng được dụng cụ trợ giúp	Khoa Phục hồi chức năng- Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65

					- Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi			đi lại - Lượng giá được các cử động của cơ thể và chức năng sinh hoạt	Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	65
2	Trương Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	25	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hiện đúng các thao tác kỹ thuật điều trị bằng phương thức vật lý - Các bài tập về vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho một số bệnh lý hệ xương khớp và cột sống	Khoa Y học cổ truyền	65
3	Hồ Thị Thanh Trúc	Bác sĩ chuyên khoa I	Nội-Nhi; Phục hồi chức năng	0001134/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Các bài tập về vật lý trị liệu phục hồi chức năng cho một số bệnh lý hệ thần kinh-cơ		
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Thực hành phục hồi chức năng	- Kỹ thuật Vật lý trị liệu -Phục hồi chức năng cho một số bệnh lý hệ tim mạch và hô hấp thường gặp - Các kỹ thuật, bài tập về Vật lý trị liệu phục hồi chức năng một số bệnh lý hệ da, tiêu hoá, tiết		
5	Nguyễn Huỳnh Cẩm Thuyền	Cử nhân Phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	0001171/PY-CCHN	Thực hiện Kỹ thuật chuyên môn về Phục hồi chức năng	29	Thực hành phục hồi chức năng			

6	Võ Tô Phương Thi	Cử nhân Phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	001745/ĐL-GPHN (Cấp lại GPHN do CCHN số 002387/PY-CCHN Sở Y tế Phú Yên cấp ngày 20/9/2016 bị mất/hư hỏng)	Phục hồi chức năng	08	Thực hành phục hồi chức năng	niệu, sinh dục, nội tiết thường gặp - Các kỹ thuật Phục hồi chức năng ngôn ngữ trong một số bệnh thường gặp		
7	Ngô Thị Gian	Cử nhân Phục hồi chức năng	Vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	0001169/PY-CCHN	Thực hiện Kỹ thuật chuyên môn về Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng	14	Thực hành phục hồi chức năng	- Các kỹ thuật hoạt động trị liệu trong một số bệnh thường gặp - Các kỹ thuật xoa bóp từng vùng của cơ thể		

3.3. Điều dưỡng

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đặng Hoàng Hương Thùy	Bác sĩ chuyên khoa II	Phục hồi chức năng; Nội-Nhi	000004/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng; - Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội nhi	26	Thực hành phục hồi chức năng	- Thăm khám, lượng giá người khuyết tật. - Cách phát hiện thương tật thứ cấp và chiến lược phòng ngừa. - Đo tầm vận động khớp, thử	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chính hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65
2	Trương Thị Xuân Thủy	Thạc sĩ Bác sĩ	Nội; Phục hồi chức năng	0001135/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng	25	Thực hành phục hồi chức năng		Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	65
3	Hồ Thị Thanh	Bác sĩ chuyên	Nội-Nhi; Phục hồi	0001134/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội – Nhi;	26	Thực hành phục hồi			

	Trúc	khoa I	chức năng		- Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng		chức năng	bậc cơ	Khoa Y học cổ truyền	65
4	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành một số phương thức vật lý trị liệu: hồng ngoại, parafin....		
5	Trần Quốc Cường	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0001148/PY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về ngôn ngữ trị liệu trong phục hồi chức năng	18	Thực hành phục hồi chức năng	- Thực hành các bài tập theo tâm vận động, trợ giúp, kháng trở - Xoa bóp trị liệu bằng tay hoặc bằng máy - Võ rung lồng ngực, tập thở		
6	Nguyễn Kim Bin	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng	0001157/PY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	22	Thực hành phục hồi chức năng	- Chăm sóc phục hồi chức năng các mặt bệnh sau đây: + Chăm sóc PHCN bệnh nhân liệt nửa người do TBMMN + Chăm sóc PHCN bệnh nhân tổn thương tủy sống + Chăm sóc PHCN trẻ Tự kỉ, bại não, trẻ chậm phát triển trí tuệ		

								+ Chăm sóc PHCN bệnh nhân mắc một số bệnh cơ xương khớp và Tổn thương mô mềm + Chăm sóc PHCN bỏng - Chăm sóc điều dưỡng sau mổ chấn thương chỉnh hình		
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

3.4. Y học cổ truyền

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đỗ Thị Phương Hoa	Bác sĩ chuyên khoa I	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	002884/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	10	Lâm sàng y học cổ truyền	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành y học cổ truyền để khám, chẩn đoán, điều trị - Thực hành bệnh học, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong chẩn đoán, điều trị bệnh	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65
2	Đoàn Văn Hiếu	Bác sĩ YHCT	Y học cổ truyền	003502/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7	Lâm sàng y học cổ truyền	- Sử dụng các phương pháp điều trị không dùng thuốc	Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng	65
3	Đinh Quyết	Bác sĩ YHCT	Y học cổ truyền	004319/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ	3	Lâm sàng y học cổ		Khoa Y học cổ	65

	Phú				truyền		truyền	nghệ điện châm, thủy châm, cấy chỉ, xoa bóp bấm huyệt... điều trị một số bệnh	truyền	
4	Phan Thị Yên Nhi	Bác sĩ YHCT	Y học cổ truyền	008331/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	4	Lâm sàng y học cổ truyền	- Thực hành khám bệnh, làm bệnh án YHCT, tư vấn giáo dục sức khỏe		

3.5. Dược

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/Học phần/Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trương Thạch Thảo	Dược sĩ đại học	Dược	1599/CCHN-D-SYT-PY	Nhà thuốc	17	Thực hành dược	- Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành dược học - Công tác dược trong bệnh viện: xuất, nhập thuốc, bảo quản, phát thuốc, - Cung ứng thuốc - Thực hành tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, an toàn trong cấp phát thuốc	Khoa Dược-Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh	0
2	Lương Ngọc Danh	Dược sĩ đại học	Dược	853/PY-CCHND	Nhà thuốc	3	Thực hành dược			



PHỤ LỤC 3

DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ TẠI KHOA/ĐƠN VỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố số 208 /BCB-PHCN ngày 29 /7/2026 của Bệnh viện
Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk)

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Hội trường	1	
2	Phòng họp	1	
3	Máy tính (laptop)	2	
4	Máy chiếu	1	
5	Tivi	1	
6	Màn chiếu	1	
	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại- Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp		
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy đo huyết áp	4	
3	Ống nghe	7	
4	Cân sức khỏe	1	
5	Nhiệt kế	5	
6	Xe tiêm	1	
7	Máy đo nồng độ Oxy ngón tay SpO2	2	
8	Đèn đọc phim xquang	1	
9	Giường bệnh nhân	65	
10	Thiết bị tập PHCN nhóm cơ vùng thân trên	1	
11	Thiết bị tập PHCN nhóm cơ vùng thân giữa	1	
12	Thiết bị tập PHCN nhóm cơ thân và bả vai	1	
13	Thiết bị tập PHCN nhóm cơ khớp gối	1	
14	Thiết bị tập PHCN dạng khớp đùi	1	
15	Thiết bị tập PHCN khớp háng	1	
16	Máy tập phục hồi chức năng vận động	1	

17	Máy chạy bộ điện	1	
18	Xe đạp tập phục hồi chức năng	2	
19	Ghế tập cơ tứ đầu đùi	2	
20	Bàn tập vật lý trị liệu	1	
21	Máy vi sóng xung và liên tục	2	
22	Máy sóng ngắn xung và liên tục	2	
23	Máy sóng xung kích điều trị	1	
24	Bồn Parafin	3	
25	Máy từ trường	2	
26	Máy điều trị nhiệt nóng lạnh	4	
27	Máy điện trường	1	
28	Máy kích thích thần kinh cơ	1	
29	Máy điện xung điều trị	2	
30	Máy siêu âm điều trị	2	
31	Máy kéo giãn cột sống	3	
32	Máy đo lưu huyết não	1	
33	Máy đo Điện não vi tính	1	
34	Máy đo điện tim 6 kênh	1	
35	Máy hút đờm giải	1	
36	Máy điều trị kích thích phát âm	2	
37	Ghế tập bại não	10	
38	Bàn kéo nắn bó bột inox	1	
39	Máy cưa bột dùng điện + 2 lưỡi	1	
40	Máy khoét có chân 2 tốc độ	1	
41	Máy khoan bàn	1	
42	Lò nung nhiệt	1	
43	Hệ thống hút bụi	2	
44	Các dụng cụ và vật liệu bán thành phẩm khác	1	
Khoa Nội-Nhi-Lão học-An dưỡng			
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy đo huyết áp	9	
3	Ổng nghe	10	
4	Cân sức khỏe	1	
5	Máy đo đường huyết mao mạch	2	
6	Máy tạo oxy	1	

7	Nhiệt kế	4	
8	Xe tiêm	1	
9	Máy đo nồng độ Oxy ngón tay SpO2	2	
10	Đèn đọc phim xquang	1	
11	Giường bệnh nhân	65	
12	Máy đo điện tim 6 kênh	2	
13	Máy Oxy cao áp	2	
14	Máy đo chức năng hô hấp	1	
Khoa Y học cổ truyền			
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy đo huyết áp	3	
3	Ống nghe	4	
4	Cân sức khỏe	1	
5	Máy đo đường huyết mao mạch	1	
6	Máy tạo oxy	1	
7	Nhiệt kế	1	
8	Xe tiêm	1	
9	Máy đo nồng độ Oxy ngón tay SpO2	1	
10	Đèn đọc phim xquang	1	
11	Giường bệnh nhân	65	
12	Đèn tử ngoại	3	
13	Đèn hồng ngoại	3	
14	Hệ thống nén khí liên tục và ngắt quãng	3	
15	Máy đo điện tim 6 kênh	1	
16	Máy đo điện cơ	1	
17	Máy hiệu ứng nhiệt	2	
18	Máy điện châm	20	
19	Máy xoa bóp cá heo	2	
Khoa Dược – Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh			
1	Phòng giao ban	1	
2	Đèn đọc phim xquang	1	
3	Máy đo đường huyết HbA1c	1	
4	Máy quay li tâm máu đa năng	2	
5	Hệ thống X - Quang kỹ thuật	1	
6	Máy siêu âm tổng quát	1	

7	Máy huyết học Celtac	1	
8	Máy sinh hóa tự động	1	
9	Máy phân tích nước tiểu PU4010	1	
10	Máy phân tích huyết học Mispa	1	
11	Máy phân tích sinh hóa nước tiểu UA-66	1	
12	Kính hiển vi	3	
13	Máy hấp tiệt trùng	1	
14	Tủ lạnh chuyên dụng	1	
15	Bộ dụng cụ cấp phát thuốc, khay chia thuốc	1	
16	Tủ, kệ bảo quản thuốc	6	
17	Kho thuốc	2	
18	Kho vật tư	1	
19	Máy vi tính	2	
20	Nhiệt kế, âm kế	2	

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ Y TẾ

Số:.....000804...../ĐL- GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

*Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Dược,*

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK

Hình thức tổ chức: Bệnh viện chuyên khoa

Địa điểm hành nghề: Long Thủy, phường Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt

Thời gian làm việc hằng ngày: 24/24 giờ, 07 ngày/tuần

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 7 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN HỮU VŨ QUANG

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 10 năm 2025

BIÊN BẢN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ
Quy mô giường bệnh tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk

2. Địa chỉ: Long Thủy, phường Bình Kiến, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0257.3835015.

Email: pkhth.bvphcn.syt@phuyen.gov.vn

3. Quy mô: 200 giường bệnh

II. THÀNH PHẦN THAM GIA

A. Thành phần Đoàn đánh giá:

1. Trưởng đoàn đánh giá

Ông Nguyễn Hữu Vũ Quang, Phó Giám đốc Sở Y tế.

2. Phó Trưởng đoàn đánh giá

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế.

3. Thư ký đoàn đánh giá

Ông Phạm Kỳ Ngân, Chuyên viên chính phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế.

4. Các thành viên đoàn đánh giá

- Ông Nguyễn Đình Tuấn, Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế;
- Bà Đào Thị Minh Vân, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế;
- Ông Đặng Huỳnh Kỳ, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Y Dược, Sở Y tế;
- Ông Hoàng Minh Phúc, Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Sở Y tế;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, BVĐK Phú Yên.

B. Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được đánh giá:

1. Ông Trần Như Tiến - Giám đốc
2. Ông Thái Văn Cường – Phó giám đốc
3. Bà Đặng Hoàng Hương Thùy – Phó giám đốc
4. Ông Đoàn Văn Hiếu – Viên chức phòng KHTH- CĐT
5. Ông Nguyễn Thanh Tam – Phó Trưởng phòng TCHC, kiêm kế toán trưởng
6. Ông Trần Văn Hội – Viên chức phòng TCHC
7. Ông Nguyễn Kim Bin – Viên chức phòng Điều dưỡng – Kiểm soát nhiễm khuẩn
8. Bà Võ Thị Tuyết Dung – Trưởng Khoa Dược – TTB - VTYT

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Các văn bản khác có liên quan.

IV. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. HỒ SƠ PHÁP LÝ:

TT	Danh mục hồ sơ	Đánh giá	
		Có	Không
1	Hồ sơ người phụ trách chuyên môn: - Giấy phép/chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của người phụ trách chuyên môn; - Quyết định phân công người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	x	
2	Danh sách đăng ký người hành nghề, người làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	x	
3	Bản kê khai cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	x	
4	Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ	x	

Nhận xét: Thành phần hồ sơ đề nghị rà soát, đánh giá quy mô giường bệnh của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đầy đủ, đúng qui định.

2. TỔ CHỨC

2.1. Hình thức tổ chức: Bệnh viện chuyên khoa (GPHĐ số 000804/ĐL-GPHĐ ngày 25/7/2025 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk)

2.2. Cơ cấu tổ chức: 03 phòng và 06 khoa

- Phòng Tổ chức hành chính – Tài chính kế toán
- Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến – Quản lý chất lượng – Công nghệ thông tin – Thiết bị y tế
- Phòng Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn – Dinh dưỡng Công tác xã hội
- Khoa khám bệnh đa khoa - Cấp cứu, hồi sức
- Khoa Phục hồi chức năng – Ngoại - Chỉnh hình - Sản xuất dụng cụ trợ giúp
- Khoa Y học cổ truyền
- Khoa Nội - Nhi – Lão học – An dưỡng
- Khoa Vật lý trị liệu – Hoạt động trị liệu – Ngôn ngữ trị liệu – Tâm lý trị liệu
- Khoa Dược – Xét nghiệm – Chẩn đoán hình ảnh

3. Giường phân bố từng khoa:

STT	Khoa	Giường kế hoạch
1	Khoa Nội - Nhi – Lão học – An dưỡng	65
2	Khoa Phục hồi chức năng – Ngoại - Chỉnh hình - Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65
3	Khoa Y học cổ truyền	65
4	Khoa khám bệnh đa khoa - Cấp cứu, hồi sức	05
	Tổng cộng	200

3. NHÂN SỰ

3.1. Định mức số lượng người làm việc của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Tổng số nhân lực theo định mức Thông tư 03/2023/TT-BYT là: **193 người**

Tổng số nhân lực hiện có của đơn vị: **109 người**

Bảng 1: Định mức số lượng người làm việc của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nhóm chức danh và theo từng loại giường bệnh

TT	Phân loại	Định mức số lượng người làm việc quy định theo TT 03/2023/TT-BYT		Số lượng người làm việc của đơn vị tính theo định mức của TT 03/2023/TT-BYT		Số lượng người làm việc hiện có của BV/TTYT		So sánh (+; -)
		Tỷ lệ người/giường bệnh của khoa	Tỷ lệ người/giường bệnh chung toàn BV/TTYT	Số lượng người/giường bệnh của khoa	Số lượng người/giường bệnh chung toàn BV/TTYT	Số lượng người/giường bệnh của khoa	Số lượng người/giường bệnh chung toàn BV/TTYT	
I	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế và liên quan							
1	Giường bệnh cấp cứu	1,0		05		05		0
2	Giường hồi sức tích cực, hồi sức sau mổ, chống độc và sơ sinh							
3	Giường bệnh đa khoa, chuyên khoa khác			99				
	Khoa Nội-Nhi-Lão học -An dưỡng	0,5		33		19		-14
	Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chính hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	0,5		33		25		-8
	Khoa Y học cổ truyền	0,5		33		19		-14
4	Khoa gây mê hồi sức và phòng mổ							
5	Khoa khám bệnh/Phòng khám đa khoa		4.000 lượt/năm/01 người		05		05	0
6	Ghế răng	02 người/ghế		02		02		0
7	Máy chạy thận nhân tạo							
8	Cận lâm sàng (gồm các khoa phục vụ cho việc chẩn đoán, điều trị)		0,08		16		06	-10
9	Dược và kiểm soát nhiễm khuẩn, môi trường, dinh dưỡng (tính chung)		0,08		16		06	-10
II	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung		0,15		30		12	-18

III	Nhóm hỗ trợ, phục vụ (gồm cả hợp đồng lao động)		0,1		20		10	-10
	Tổng số:			106	87	70	39	-84

Bảng 2. Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

TT	Nhóm vị trí việc làm	Định mức theo TT 03/2023/TT-BYT		Số lượng hiện có của đơn vị		So sánh theo TT 03 (+; -)
		Tỷ lệ %	Tương ứng với số lượng người làm việc theo TT 03	Tỷ lệ %	Tương ứng với số lượng người làm việc	
I	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế và liên quan					
1	Bác sĩ	20 - 22	42	17,4	19	-23
2	Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	50 - 52	100	56,8	63	-37
3	Dược, Trang thiết bị y tế	5 - 7	12	6,42	07	-06
4	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn liên quan khác (công tác xã hội, kỹ sư, tâm lý và chuyên môn khác)	1 - 3	5	1.83	02	-03
II	Nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	10 - 15	20	8,25	09	-11
III	Nhóm hỗ trợ, phục vụ (gồm cả hợp đồng lao động)	5 - 10	14	9,17	10	-4

Bảng 3. Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại các khoa/phòng

STT	Khoa, phòng	Tỷ lệ theo TT 03/2023 /TT-BYT	Tổng giường dự kiến để xuất phê duyệt	Nhân lực					
				Định mức số nhân lực theo TT 03/2023/TT-BYT Dựa trên quy mô 200 giường			Hiện có		
				Bác sĩ (20-22)	ĐD/KTV/HS (50-52%)	Các vị trí còn lại (26-30%)	Bác sĩ (20-22)	ĐD/KTV/HS (50-52%)	Các vị trí còn lại (26-30%)
I	Ban Giám đốc			-			2	1	
II	Khối lâm sàng		200	24	55	32	17	56	0
1	Giường bệnh cấp cứu	1	5	1	3	1	1	3	
2	Giường HSTC, hồi sức sau mổ, chống độc và sơ sinh	1,2		0	0	0			

STT	Khoa, phòng	Tỷ lệ theo TT 03/2023 /TT-BYT	Tổng giường dự kiến đề xuất phê duyệt	Nhân lực					
				Định mức số nhân lực theo TT 03/2023/TT-BYT Dựa trên quy mô 200 giường			Hiện có		
				Bác sĩ (20-22)	ĐD/KTV/HS (50-52%)	Các vị trí còn lại (26-30%)	Bác sĩ (20-22)	ĐD/KTV/HS (50-52%)	Các vị trí còn lại (26-30%)
3	Khoa khám bệnh/Phòng khám đa khoa	4000 lượt/năm/người		1	3	1	2	3	
4	Ghế răng	2 người/ghế		1	1		1	1	
5	Giường bệnh đa khoa, chuyên khoa khác	0,5		0	0	0			
	<i>Khoa Nội-Nhi-Lão học –An dưỡng</i>	0,5	65	7	16	10	4	14	
	<i>Khoa Phục hồi chức năng-Ngoại-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp</i>	0,5	65	7	16	10	4	21	
	<i>Khoa Y học cổ truyền</i>	0,5	65	7	16	10	5	14	
6	Khoa GMHS và phòng mổ	4 người/bàn mổ		0	0	0			
III	Khối cận lâm sàng	0,08		3	8	5		6	
IV	Dược, dinh dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn	0,08		3	8	5	0	0	6
1	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế								6
V	Khối phòng chức năng	0,15				30	0	0	11
1	<i>Phòng Tổ chức hành chính</i>								10
2	<i>Phòng Kế hoạch tổng hợp-Chỉ đạo tuyến</i>								
3	<i>Phòng Điều dưỡng-Kiểm soát nhiễm khuẩn</i>								1

STT	Khoa, phòng	Tỷ lệ theo TT 03/2023 /TT-BYT	Tổng giường dự kiến đề xuất phê duyệt	Nhân lực					
				Định mức số nhân lực theo TT 03/2023/TT-BYT Dựa trên quy mô 200 giường			Hiện có		
				Bác sĩ (20-22)	ĐD/KTV/HS (50-52%)	Các vị trí còn lại (26-30%)	Bác sĩ (20-22)	ĐD/KTV/HS (50-52%)	Các vị trí còn lại (26-30%)
VI	Nhóm hỗ trợ phục vụ	0,10				20			10
Tổng cộng			200	30	71	92	19	63	27

Nhận xét: Số lượng nhân lực hiện có của đơn vị thiếu so với định mức Thông tư số 03 của Bộ Y tế; tỷ lệ cơ cấu nhân lực bố trí tại các khoa thiếu so với quy định.

3.2. Danh sách trưởng, phụ trách khoa, phòng, bộ phận chuyên môn:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1	Huỳnh Hữu Huy	000005/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; - Chuyên khoa siêu âm chẩn đoán (Quyết định số 35/QĐ-SYT ngày 10/07/2014 của Sở Y tế Phú Yên); - Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu phục hồi chức năng (Quyết định số 11/QĐ-PHCN ngày 21/01/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Phú Yên)	Từ thứ 2 đến thứ 6: 07:00 -> 11:30 và 13:30 -> 17:00; Trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công	Khoa Khám bệnh-Cấp cứu	Trưởng khoa Khám bệnh-Cấp cứu
2	Trương Thị Xuân Thủy	0001135/PY-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; - Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng (Quyết định số 35/QĐ-SYT ngày 16/11/2017 của Sở Y tế Phú Yên); - Thực hiện kỹ thuật Điện não đồ (Quyết định số 27/QĐ-PHCN ngày 12/8/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk); - Thực hiện kỹ thuật Siêu âm Doppler xuyên sọ (Quyết định số 28/QĐ-PHCN ngày 12/8/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đắk Lắk)	Từ thứ 2 đến thứ 6: 07:00 -> 11:30 và 13:30 -> 17:00; Trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công	Khoa Phục hồi chức năng-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp	Trưởng khoa Phục hồi chức năng-Chỉnh hình-Sản xuất dụng cụ trợ giúp

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
3	Hồ Thị Thanh Trúc	0001134/PY-CCHN	· Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; · Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng (Quyết định số 31/QĐ-SYT ngày 25/10/2017 của Sở Y tế Phú Yên)	Từ thứ 2 đến thứ 6: 07:00 -> 11:30 và 13:30 -> 17:00; Trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công	Khoa Y Dược học cổ truyền	Trưởng Khoa Y Dược học cổ truyền
4	Nguyễn Phở	0001498/PY-CCHN	· Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; · Siêu âm chẩn đoán (Quyết định số 171/QĐ-PHCN ngày 15/11/2021 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Phú Yên); · Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu phục hồi chức năng (Quyết định số 11/QĐ-PHCN ngày 21/01/2025 của Bệnh viện Phục hồi chức năng Phú Yên)	Từ thứ 2 đến thứ 6: 07:00 -> 11:30 và 13:30 -> 17:00; Trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công	Khoa Nội-Nhi	Phụ trách khoa Nội-Nhi
5	Võ Thị Tuyết Dung	0001164/PY-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6: 07:00 -> 11:30 và 13:30 -> 17:00; Trực ngoài giờ hành chính theo lịch phân công	Khoa Dược-Cận lâm sàng-Vật tư thiết bị y tế	Trưởng Khoa Dược-Cận lâm sàng-Vật tư thiết bị y tế

3.3. Danh sách người hành nghề:

Tổng số 81 người (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Nhận xét: đảm bảo đúng qui định về tiêu chuẩn nhân sự và đăng ký hành nghề theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/11/2023 của Chính phủ và danh sách đăng tải của đơn vị.

3.4. Danh sách người làm việc:

Tổng số 28 người (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Nhận xét: đảm bảo đúng qui định về tiêu chuẩn nhân sự và đăng ký hành nghề theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/11/2023 của Chính phủ và danh sách đăng tải của đơn vị.

IV. THIẾT BỊ Y TẾ

Nhận xét: Đảm bảo theo định mức được phê duyệt (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tổng diện tích mặt bằng và tài liệu minh chứng:

Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Đăk Lăk được xây dựng trên tổng diện tích: 10.253 m², gồm 02 thửa đất:

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AQ 069235 ngày 09/12/2009 do UBND tỉnh Phú Yên cấp với diện tích: 8.445 m²;

- Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AQ 069208 ngày 04/11/2009 do UBND tỉnh Phú Yên cấp với diện tích: 1.808 m².

2. Tổng diện tích sàn xây dựng:

- Tổng diện tích sàn xây dựng sử dụng là 10.022 m²;
- Diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh: 50,11 m²

3. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh:

- + Nhà làm việc hành chính: quy mô xây dựng nhà cấp III, diện tích xây dựng 400 m², diện tích sàn sử dụng 1.050 m².
- + Nhà làm việc Khoa Khám bệnh - Cấp cứu, quy mô xây dựng nhà cấp III, diện tích xây dựng 500 m², diện tích sàn sử dụng 1.192 m².
- + Nhà điều trị Khoa Y dược học cổ truyền, quy mô xây dựng nhà cấp III, diện tích xây dựng 692,5 m², diện tích sàn sử dụng 1.385 m².
- + Nhà điều trị Khoa Nội - Nhi, quy mô xây dựng nhà cấp III, diện tích xây dựng 400 m², diện tích sàn sử dụng 712 m².
- + Nhà điều trị Khoa Phục hồi chức năng - Chính hình - Sản xuất dụng cụ trợ giúp, quy mô xây dựng nhà cấp III, diện tích xây dựng 751 m², diện tích sàn sử dụng 1.099 m².
- + Dãy nhà độc lập quy mô xây dựng nhà cấp IV và mái che, diện tích xây dựng: 500 m², diện tích sàn sử dụng: 500 m².
- + Dãy nhà điều trị Âm ngữ trị liệu quy mô xây dựng nhà cấp IV và mái che, diện tích xây dựng: 1.000 m²; diện tích sàn sử dụng: 1.000 m².
- + Căn tin bệnh viện có diện tích xây dựng: 244 m²; diện tích sàn sử dụng 244 m²;
- + Nhà trông giữ xe bệnh nhân có diện tích xây dựng: 240 m²; diện tích sàn sử dụng: 240 m²;
- + Nhà để xe cán bộ, viên chức, người lao động (Nhà xe hành chính, Nhà xe Khoa Phục hồi chức năng - Chính hình - Sản xuất dụng cụ trợ giúp và Nhà xe Khoa Y dược học cổ truyền) có diện tích sàn sử dụng: 600 m²;
- + Các công trình khác (Nhà bảo vệ, Nhà đốt rác thải, Nhà kho lưu trữ, Nhà để máy phát điện, Nhà giặt và phơi đồ bệnh nhân, Hành lang kết nối các Khoa, phòng...) có diện tích sàn sử dụng: 2.000 m².

4. Bố trí các bộ phận chuyên môn:

- + Nhà làm việc hành chính: Hiện trạng khối nhà được sử dụng: 03 Phòng làm việc Ban Giám đốc; 01 Phòng họp Bệnh viện; 04 Phòng làm việc Phòng Tổ chức - Hành chính – Tài chính kế toán; 02 Phòng làm việc Phòng Kế hoạch tổng hợp - Chi đạo tuyến; 01 phòng làm việc Phòng Điều dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn; 02 Phòng Bộ phận Dược; 01 Phòng Siêu âm chẩn đoán; 01 Phòng thực hiện dịch vụ kỹ thuật Vi sóng, Sóng ngắn.
- + Nhà làm việc Khoa Khám bệnh - Cấp cứu: Hiện trạng khối nhà được sử dụng: 01 Phòng tiếp đón bệnh nhân; 3 phòng khám bệnh; 01 phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt; 01 phòng thủ thuật; 01 phòng Trưởng Khoa; 01 phòng trực bác sỹ; 01 Phòng trực Điều dưỡng; 01 Phòng điều trị bệnh nhân cấp cứu với 05 giường bệnh; 01 Phòng đo điện não vi tính; 01 Kho hộ lý và Hội trường Bệnh viện.
- + Nhà điều trị Khoa Y dược học cổ truyền: Hiện trạng khối nhà được sử dụng: 01 Phòng Trưởng Khoa; 01 Phòng làm việc Hành chính Khoa; 01 Phòng Điều dưỡng Trực; 01 Phòng thực hiện thủ thuật; 11 Phòng bệnh với 65 giường bệnh điều trị nội trú và Kho hộ lý.
- + Nhà điều trị Khoa Nội – Nhi – Lão học – An dưỡng: Hiện trạng khối nhà được sử dụng: 01 Phòng Trưởng Khoa; 01 Phòng làm việc Hành chính Khoa; 01 Phòng Điều dưỡng Trực; 01 Phòng thực hiện thủ thuật; 01 Phòng Điều trị Oxy Cao áp; 01 Phòng Chụp X-Quang; 03 Phòng thực hiện Dịch vụ kỹ thuật Điện Xung, Từ Trường, Kéo giãn cột sống; 16 Phòng bệnh với 65 giường bệnh điều trị nội trú và Kho hộ lý.
- + Nhà điều trị Khoa Phục hồi chức năng - Chính hình - Sản xuất dụng cụ trợ giúp: Hiện trạng khối nhà được sử dụng: 01 Phòng Trưởng Khoa; 01 Phòng làm việc Hành chính Khoa; 01

Phòng Điều dưỡng Trực; 01 Phòng thực hiện thủ thuật; 01 Phòng tập vận động; 01 Xưởng sản xuất dụng cụ trợ giúp; 10 Phòng bệnh với 65 giường bệnh điều trị nội trú và Kho hộ lý.

+ Dây nhà độc lập quy mô xây dựng nhà cấp IV và mái che: Hiện trạng khối nhà được sử dụng: 01 Phòng Siêu âm điều trị, 01 Phòng thực hiện thủ thuật Bàn chân Khoèo; 04 Phòng làm việc Khoa Dược – Cận lâm sàng – Vật tư thiết bị y tế, 05 Phòng chăm cứu và điều trị hồng ngoại và 01 Phòng điều trị parafin.

+ Dây nhà điều trị Âm ngữ trị liệu: Hiện trạng khối nhà được sử dụng: 08 phòng tập Âm ngữ trị liệu cho bệnh nhân.

5. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải:

Bệnh viện có 01 Hệ thống thu gom và xử lý nước thải theo công nghệ AAO; lưu lượng xả thải tối đa 100 m³/ ngày đêm, vị trí xả thải: Bàu Đồng Nai, phương thức xả thải: chảy qua ống ra Bàu Đồng Nai. Hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn theo giấy phép môi trường số 82/GPMT-UBND ngày 27/12/2024.

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt:

+ Xử lý rác y tế: Bệnh viện hợp đồng với Công ty TNHH & MT Hậu Sanh thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế lây nhiễm, theo Hợp đồng số 06/2025/HĐPY – DTRYT, ký ngày 02/01/2025 đảm bảo xử lý rác y tế đúng theo quy định.

+ Xử lý rác sinh hoạt: Bệnh viện hợp đồng Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Phú Yên thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt theo hợp đồng số 56/HĐKT ký ngày 01/01/2025 đảm bảo xử lý rác sinh hoạt đúng theo quy định.

6. An toàn bức xạ:

Bệnh viện đảm bảo an toàn bức xạ theo Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế) số 121/GP-SKHCN ngày 17/7/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk.

7. Hệ thống phụ trợ:

a) Phòng cháy chữa cháy:

- Bệnh viện có Phương án Phòng cháy chữa cháy được Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Công an tỉnh phê duyệt. Xây dựng Phương án cứu nạn cứu hộ tại đơn vị.

- Trang bị các bình chữa cháy cho tất cả các khoa, phòng trong Bệnh viện. Trang bị Búa; Kìm cộng lực; Đồ bảo hộ chữa cháy và mặt nạ phòng độc cho đội chữa cháy cơ sở.

- Thành lập Ban chỉ huy và đội phòng cháy chữa cháy tại đơn vị.

- Hàng năm ký hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo quy định của pháp luật.

b) Khí y tế: không phát sinh khí thải.

c) Máy phát điện: Bệnh viện có 01 hệ thống Máy phát điện nhãn hiệu Vietgen VG80FDM động cơ diesel, công suất 80 KVA được trang bị và đưa vào sử dụng từ năm 2009 phục vụ hoạt động liên tục của Bệnh viện khi có sự cố điện Quốc gia và các yêu cầu cần thiết khác.

d) Thông tin liên lạc:

- Bệnh viện có 01 Trang thông tin điện tử web <http://benhvienphcn.daklak.gov.vn> làm trang thông tin của bệnh viện; Hệ thống điện thoại cố định, hệ thống Thư điện tử nội bộ, địa chỉ thư cá nhân của cán bộ, viên chức Bệnh viện.

- Điện thoại: 0257.3835015; Điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử đường dây nóng;

- Hệ thống mạng internet, Wifi,...

8. Cơ sở vật chất khác:

- Bệnh viện được trang bị 01 xe cứu thương nhãn hiệu Toyota loại HIACE, 7 chỗ được đưa vào sử dụng từ năm 2010 đáp ứng yêu cầu vận chuyển người bệnh và các yêu cầu công việc khác khi cần thiết.

- Trang thiết bị, vật tư của Bệnh viện hiện nay cơ bản đáp ứng tốt cho công tác khám chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế với: 124 loại máy móc, trang thiết bị chuyên dùng, 91 loại máy móc thiết bị văn phòng và nhiều công cụ, dụng cụ khác phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh và hoạt động của đơn vị. Ngoài ra, Bệnh viện còn trang bị đầy đủ các loại máy giặt tại các Khoa chuyên môn; Hệ thống Wifi miễn phí, ti vi, tủ, kệ, ghế, quạtđể phục vụ nhu cầu của Bệnh nhân và người nhà bệnh nhân.

- Bệnh viện ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác khám chữa bệnh, quản lý tài chính, tài sản, nhân sự, văn bản điều hành với nhiều Phần mềm như: Phần mềm bệnh án điện tử (EMR), Hệ thống thông tin khám chữa bệnh (VNPT – HIS L2), Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS), Phần mềm kế toán DTSoft, Phần mềm quản lý tài sản Misa, Phần mềm quản lý nhân sự, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (vpdt.vnptioffice),... mang lại nhiều lợi ích, nâng cao hiệu quả khám chữa bệnh, giảm thời gian chờ đợi cho bệnh nhân, cải thiện công tác quản lý và theo dõi bệnh nhân, đồng thời hỗ trợ các bác sĩ trong việc ra quyết định chính xác, góp phần nâng cao công tác quản lý tài chính, nhân sự đồng thời tăng cường khả năng kết nối và chia sẻ thông tin trong bệnh viện.

- Ngoài ra, Bệnh viện còn các hạng mục phụ trợ như hệ thống Tường rào bao quanh, Hệ thống Cây xanh, sân vườn, hệ thống chiếu sáng Đường nội bộ, sân bãi, ghế đá...tạo ra cảnh quan thân thiện, không gian xanh, sạch, đẹp và giúp giảm căng thẳng cho người bệnh, người nhà bệnh nhân.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận :

- Về nhân lực : Số lượng nhân lực hiện có của đơn vị thiếu so với định mức của Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế ; tỷ lệ nhân lực tại các khoa/phòng chưa đảm bảo, tỷ lệ BS/điều dưỡng chưa đạt so với quy định của Bộ Y tế.

- Về diện tích xây dựng trung bình cho 01 giường bệnh đảm bảo theo quy định của Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định

- Thống nhất số giường kế hoạch của bệnh viện là 200 giường, trong đó:

STT	Khoa	Giường kế hoạch
1	Khoa Nội - Nhi – Lão học – An dưỡng	65
2	Khoa Phục hồi chức năng – Ngoại - Chính hình - Sản xuất dụng cụ trợ giúp	65
3	Khoa Y học cổ truyền	65
4	Khoa khám bệnh đa khoa - Cấp cứu, hồi sức	05
	Tổng cộng	200

2. Kiến nghị: Đề nghị đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển dụng nhân sự để đảm bảo theo đủ số lượng người quy định theo định mức của Thông tư số 03/2023/TT-BYT của Bộ Y tế.

3. Ý kiến của cơ sở khám chữa bệnh được rà soát, đánh giá:

Tiếp thu ý kiến kiến nghị của Đoàn đánh giá và đơn vị sẽ khẩn trương xây dựng kế hoạch tuyển dụng nhân sự trong thời gian sớm nhất và tiếp tục duy trì đảm bảo số lượng người làm việc tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng.



TM. ĐOÀN THẨM ĐỊNH

(Handwritten signature)
Phạm Thị Tuyết Nhung

UBND TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ Y TẾ

Số: 000004 /PY - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC Sở Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐẶNG HOÀNG HƯƠNG THÙY**

Ngày, tháng, năm sinh: 26-02-1974

Giấy CMND số: 220923038 Ngày cấp: 26-4-2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: Khu phố Ninh Tịnh 3 - Phường 9

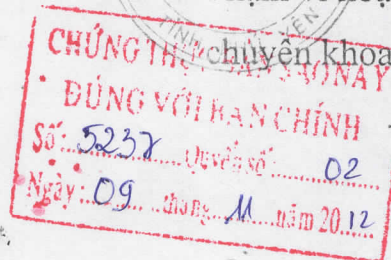
- TP Tuy Hoà - Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ CK Phục hồi chức năng

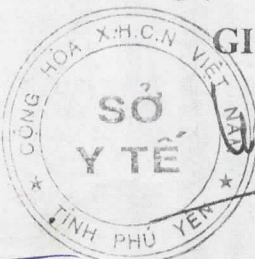
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh

chuyên khoa Phục hồi chức năng

.....Phú Yên., ngày 17 tháng 9 năm 2012...



GIÁM ĐỐC



Phan Vũ Nhân



PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Quân

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36 /QĐ-SYT

Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh
đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh cho ông/bà
Họ và tên: **ĐẶNG HOÀNG HƯƠNG THÙY**

Ngày, tháng, năm sinh: 26/02/1974

Giấy chứng minh nhân dân số: 220923038, Ngày cấp: 26/4/2010, Nơi cấp: Phú Yên
Chỗ ở hiện nay: Khu phố Ninh Tịnh 3, phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Số chứng chỉ hành nghề KBCB đã cấp: 000004/PY-CCHN Ngày cấp: 17/9/2012

Nơi cấp: Sở Y tế Phú Yên

Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội-Nhi

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Ông/bà có tên tại Điều 1, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Trưởng phòng Nghiệp vụ Dược, Trưởng phòng TCCB, Trưởng phòng Y tế các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, NVY.



GIÁM ĐỐC

Phan Vũ Nhân

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **0001135**/PY - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: TRƯƠNG THỊ XUÂN THỦY

Ngày, tháng, năm sinh: 28/4/1970

Giấy CMND số: 221262601 Ngày cấp: 05/01/2009

Nơi cấp: Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: Ninh Tịnh 2, phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội

Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2014



GIÁM ĐỐC

Phan Vũ Nhân

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **35** /QĐ-SYT

Phú Yên, ngày **16** tháng **11** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh
đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Phú Yên;

Theo kết quả cuộc họp ngày 15/11/2017 của Hội đồng xét duyệt hành nghề y-dược Sở Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý hành nghề y-dược tư nhân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho bà:

Họ và tên: **TRƯƠNG THỊ XUÂN THỦY**

Ngày, tháng, năm sinh: **28/4/1970**

Giấy chứng minh nhân dân số: **221262601**, Ngày cấp: **05/01/2009**, Nơi cấp: **Phú Yên**

Địa chỉ cư trú: **Ninh Tịnh 5, phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên**

Văn bằng chuyên môn: **Bác sỹ, Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu phục hồi chức năng**

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: **0001135/PY-CCHN**,

Ngày cấp: **10/7/2014**, Nơi cấp: **Sở Y tế Phú Yên**

Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: **Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng.**

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Ông/bà có tên tại Điều 1, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng: Nghiệp vụ Y, Quản lý hành nghề y-dược tư nhân và Tổ chức cán bộ thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...*nh*

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, QLHNYDTN



**T. GIÁM ĐỐC
HỒ GIÁM ĐỐC**

Dặng Phúc Liêm

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **0001134**/PY - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: HỒ THỊ THANH TRÚC

Ngày, tháng, năm sinh: 20/6/1974

Giấy CMND số: 220924166 Ngày cấp: 31/3/2010

Nơi cấp: Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: Thôn Phước Hậu, phường 9, thành phố

Tuy Hòa, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa
bệnh hệ Nội-Nhi

Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2014

GIÁM ĐỐC



Phan Vũ Nhân

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31 /QĐ-SYT

Phú Yên, ngày 25 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh
đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Phú Yên;

Theo kết quả cuộc họp ngày 24/10/2017 của Hội đồng xét duyệt hành nghề y-dược Sở Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý hành nghề y-dược tư nhân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho bà:

Họ và tên: HỒ THỊ THANH TRÚC

Ngày, tháng, năm sinh: 20/6/1974

Giấy chứng minh nhân dân số: 220924166, Ngày cấp: 31/3/2010, Nơi cấp: Phú Yên

Địa chỉ cư trú: Phước Hậu 2, phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ, Chứng chỉ định hướng chuyên khoa phục hồi chức năng

Số chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 0001134/PY-CCHN,

Ngày cấp: 10/7/2014, Nơi cấp: Sở Y tế Phú Yên

Phạm vi hoạt động chuyên môn được bổ sung: Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Ông/bà có tên tại Điều 1, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng: Nghiệp vụ Y, Quản lý hành nghề y-dược tư nhân và Tổ chức cán bộ thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, QLHNYDTN



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Dặng Phúc Liêm

UBND TỈNH PHÚ YÊN

SỞ Y TẾ

Số: 002884 /PY - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý hành nghề y dược tư nhân,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐỖ THỊ PHƯƠNG HOA**

Ngày, tháng, năm sinh: 02/07/1992

Giấy CMND số: 221262704 Ngày cấp: 22/10/2007

Nơi cấp: Phú Yên

Địa chỉ cư trú: Thôn Bàn Nham Nam, xã Hòa Xuân Tây,
huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh
bằng y học cổ truyền, vật lý trị liệu-phục hồi chức năng

Phú Yên, ngày 29 tháng 8 năm 2018



GIÁM ĐỐC

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Dương

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003502/PY-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: ĐOÀN VĂN HIẾU

Ngày, tháng, năm sinh: 10/03/1994

Giấy CMND số: 221366911, Ngày cấp: 21/11/2011

Nơi cấp: Phú Yên

Địa chỉ cư trú: Phú Long, xã An Mỹ, huyện Tuy An, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ y học cổ truyền

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

Phú Yên, ngày 16 tháng 3 năm 2021

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Dung

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 004319/PY-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: ĐINH QUYẾT PHÚ

Ngày, tháng, năm sinh: 07/02/1996

CMND/CCCD số: 054096007573, Ngày cấp: 23/02/2022,

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ cư trú: Thôn Sơn Thọ, xã Sơn Thành Tây, huyện Tây
Hoà, tỉnh Phú Yên

Xã bằng chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh bằng
y học cổ truyền



CHỨNG THỰC BẢN SAO
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 23.....Quyển số: 01.....SCT/BS

Ngày 09.....tháng 01.....năm 2023

CHỦ TỊCH UBND XÃ SƠN THÀNH ĐÔNG



Phan Công Thoại

Phú Yên, ngày 01 tháng 11 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Tĩnh

Số:.....008331...../KH - CCHN

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Được,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHAN THỊ YẾN NHI**

Ngày, tháng, năm sinh: 15/9/1996

Giấy CMND/Hộ chiếu/Thẻ CCCD số: 221362021

Ngày cấp: 29/3/2011, Nơi cấp: Công an Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: TDP Phước Sơn, phường Ninh Đa,
thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa
bệnh bằng Y học cổ truyền.

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 7 năm 2022

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Khoa

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0001171/PY - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN HUỲNH CẨM THUYỀN

Ngày, tháng, năm sinh: 15/3/1974

Giấy CMND số: 221011286 Ngày cấp: 20/12/2013

Nơi cấp: Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: Thôn Long Thủy, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng

CHỨNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng nhận: 569 Quyền số: 01 TP/CT/SGT

Ngày 11 tháng 7 năm 2015

TM. UBND Xã An Châu

CHỦ TỊCH



Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2014



Phan Vũ Nhân

Thái Thanh Hải

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ Y TẾ
Số: 001745/ĐL-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Dược,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Cấp lại lần thứ 02)



Họ và tên: **VÕ TÔ PHƯƠNG THI**

Ngày, tháng, năm sinh: 09/07/1994

Căn cước công dân số: 054194007306

Ngày cấp: 08/05/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quốc tịch: Việt Nam

Chức danh chuyên môn: Kỹ thuật y

Phạm vi hành nghề: Phục hồi chức năng

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 12 tháng 02 năm 2031./.

Đắk Lắk, ngày 22 tháng 04 năm 2026

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Signature)

Nguyễn Hữu Vũ Quang

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0001169/PY - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGÔ THỊ GIAN

Ngày, tháng, năm sinh: 25/02/1987

Giấy CMND số: 221176523 Ngày cấp: 31/5/2004

Nơi cấp: Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: Thôn Ngân Sơn, thị trấn Chí Thạnh,
huyện Tuy An, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật
chuyên môn về vật lý trị liệu- phục hồi chức năng

Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2014

GIÁM ĐỐC



Phan Vũ Nhân

SỞ Y TẾ PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DƯỢC
Số hiệu: 1599/CCHN-D-SYT-PY

Chứng nhận Ông/Bà: **TRƯƠNG THẠCH THẢO**

Ngày, tháng, năm sinh: **11/11/1988**

Số CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu/Các giấy tờ tương đương khác: **221218282**

Ngày cấp: **25/07/2016**

Nơi cấp: **Phú Yên**

Địa chỉ thường trú: **Xuân Dục, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên**

Văn bằng chuyên môn: **Dược sĩ đại học**

Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Nhà thuốc**

Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề sau:

Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của **Nhà thuốc**

Hình thức cấp Chứng chỉ hành nghề: **Xét hồ sơ**

Chứng chỉ hành nghề dược có hiệu lực từ ngày 14 tháng 12 năm 2020 được cấp theo Quyết định số: 1048/QĐ-SYT ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Sở Y tế Phú Yên.

Phú Yên, ngày 14 tháng 12 năm 2020

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Ngọc Dung

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

Số: 853/PY-CCHND



Chứng chỉ có giá trị từ ngày 20 tháng 04 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁM ĐỐC Sở Y TẾ

Chứng nhận Ông (Bà): Lương Ngọc Danh

Năm sinh: 1983 Số CMND/Hộ chiếu: 221123515

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ đại học

Địa chỉ thường trú: Chính Nghĩa, xã An Phú, TP. Tuy Hòa,
Phú Yên

Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh
doanh thuộc sau: Nhà thuốc

CHỨNG THỰC BẢN SAO NÀY

ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số 961/Quyển số 01

Ngày 13 tháng 6 năm 2013

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG 9



Nguyễn Văn Lai

Phú Yên, ngày 20 tháng 04 năm 2017



GIÁM ĐỐC KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Dặng Phúc Liêm

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **0001148**/PY - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: TRẦN QUỐC CƯỜNG

Ngày, tháng, năm sinh: 16/7/1984

Giấy CMND số: 221101151 Ngày cấp: 30/7/2003

Nơi cấp: Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Qui, xã An Hải, huyện Tuy An, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về ngôn ngữ trị liệu trong phục hồi

Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2014



GIÁM ĐỐC

Phan Vũ Nhân

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **0001157**/PY - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN KIM BIN

Ngày, tháng, năm sinh: 06/6/1979

Giấy CMND số: 221236662 Ngày cấp: 31/7/2008

Nơi cấp: Phú Yên

Chỗ ở hiện nay: Thôn Ngọc Phong, xã Hòa Kiến, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Theo quy định tại QĐ

số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ

về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng

Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2014



GIÁM ĐỐC

Phan Vũ Nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **ĐẶNG HOÀNG HƯƠNG THÙY**

Sinh ngày: **26/02/1974**

Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: *Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026*

Tổng số: 40 tiết học (*bằng chữ: Bốn mươi tiết học*).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **TRƯƠNG THỊ XUÂN THỦY**
Sinh ngày: **28/04/1970**
Nơi sinh: **Khánh Hòa**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: *Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026*
Tổng số: 40 tiết học (*bằng chữ: Bốn mươi tiết học*).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **HỒ THỊ THANH TRÚC**

Sinh ngày: **20/06/1974**

Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: Bốn mươi tiết học).

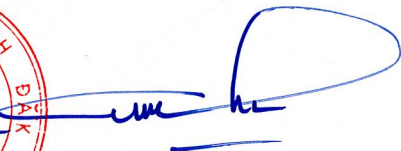
PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Thương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **ĐỖ THỊ PHƯƠNG HOA**
Sinh ngày: **02/07/1992**
Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: *Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026*
Tổng số: 40 tiết học (*bằng chữ: Bốn mươi tiết học*).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **ĐOÀN VĂN HIẾU**

Sinh ngày: **10/03/1994**

Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: *Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026*

Tổng số: 40 tiết học (*bằng chữ: Bốn mươi tiết học*).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **ĐINH QUYẾT PHÚ**
Sinh ngày: **07/02/1996**
Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: Bốn mươi tiết học).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà:

PHAN THỊ YẾN NHI

Sinh ngày:

15/09/1996

Nơi sinh:

Đắk Lắk

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: Bốn mươi tiết học).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Thương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **NGUYỄN HUỲNH CẨM THUYỀN**

Sinh ngày: **15/03/1974**

Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: *Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026*

Tổng số: 40 tiết học (*bằng chữ: Bốn mươi tiết học*).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Cấp cho ông/bà:

VÕ TÔ PHƯƠNG THI

Sinh ngày:

09/07/1994

Nơi sinh:

Đắk Lắk

Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Thời gian học: *Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026*

Tổng số: 40 tiết học (*bằng chữ: Bốn mươi tiết học*).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **NGÔ THỊ GIAN**

Sinh ngày: **25/02/1987**

Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: Bốn mươi tiết học).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Sương

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà: **TRƯƠNG THẠCH THẢO**

Sinh ngày: **11/11/1988**

Nơi sinh: **Đắk Lắk**

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: Bốn mươi tiết học).

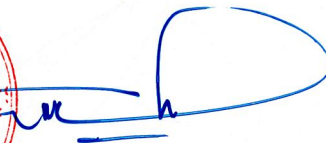
PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Thương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 693/2026/PPDHLS/CC-A074

CHỨNG CHỈ

**Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
Trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Cấp cho ông/bà:

LƯƠNG NGỌC DANH

Sinh ngày:

11/06/1983

Nơi sinh:

Đắk Lắk

**Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng
cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.**

Thời gian học: Từ ngày 20 tháng 6 năm 2026, đến ngày 26 tháng 6 năm 2026

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: Bốn mươi tiết học).

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Nguyễn Thảo Trúc Chi

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Tạ Thị Nhất Thương



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115-2025/CC-A063

CHỨNG CHỈ

Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Cấp cho:

Trần Quốc Cường

Sinh ngày:

16/07/1984

Nơi sinh:

Phú Yên

Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

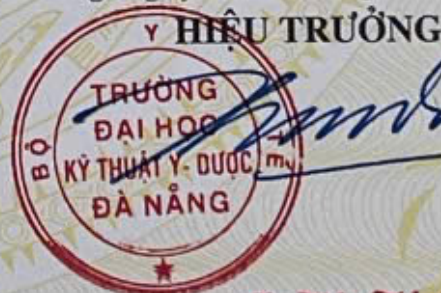
Thời gian học: *Từ ngày 07/06/2025 đến ngày 15/06/2025*

Tổng số: 40 tiết học (*bằng chữ: Bốn mươi tiết học*)

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 06 năm 2025

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC

Đặng Văn Thới



TS. Lê Thị Thủy

CHỨNG CHỈ

Phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Cấp cho:

Nguyễn Kim Bin

Sinh ngày:

06/06/1979

Nơi sinh:

Phú Yên

Đã hoàn thành Chương trình bồi dưỡng phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Thời gian học: Từ ngày 26/12/2024 đến ngày 30/12/2024

Tổng số: 40 tiết học (bằng chữ: Bốn mươi tiết học)

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC



Đặng Văn Thới

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



TS. Lê Thị Thúy